

Số: /QĐ-XPHC Lạng Giang, ngày tháng 3 năm 2024

## QUYẾT ĐỊNH

### Xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ

#### CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LẠNG GIANG

Căn cứ Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 20/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xử lý vi phạm hành chính ngày 13/11/2020;

Căn cứ Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt; Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải, giao thông đường bộ, đường sắt, hàng không dân dụng;

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Quyết định số 3928/QĐ-UBND ngày 20/7/2022 của Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang về việc giao quyền xử phạt vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền Chủ tịch UBND huyện Lạng Giang;

Căn cứ các Biên bản vi phạm hành chính số 0009635/BB-VPHC, 0009636/BB-VPHC lập ngày 15/3/2024 của Công an huyện Lạng Giang;

Theo đề nghị của Trưởng Công an huyện Lạng Giang tại Tờ trình số 41/TTr-CALG ngày 16/3/2024.

## QUYẾT ĐỊNH:

### Điều 1.

Xử phạt vi phạm hành chính đối với các ông (bà) có tên sau đây:

#### 1. Người điều khiển phương tiện vi phạm:

1.1. Họ và tên: **Hà Văn Sắc** (điều khiển xe ô tô BKS 98C-25474):

- Sinh ngày: 21/4/1990; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam.

- Nơi ở hiện tại: Thôn Vàng, xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

- Giấy phép lái xe số: 200230004973 do Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 29/9/2023. Hạng xe ô tô được phép điều khiển ghi trong GPLX: Hạng B2.

1.2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính sau:

Điều khiển xe ô tô tải chở hàng vượt trọng tải (khối lượng hàng chuyên chở) cho phép tham gia giao thông được ghi trong Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường của xe trên 50% đến 100%. Quy định tại điểm a khoản 6 Điều 24 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt (sau đây gọi tắt là Nghị định số 100/2019/NĐ-CP).

1.3. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Không.

1.4. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền 6.000.000 đồng (*Sáu triệu đồng*), quy định tại điểm a khoản 6 Điều 24 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Tước quyền sử dụng Giấy phép lái xe Hạng B2 số 200230004973 do Giám đốc Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn cấp ngày 29/9/2023, thời gian tước 02 tháng kể từ ngày quyết định có hiệu lực thi hành; áp dụng điểm a khoản 9 Điều 24 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP.

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

## **2. Chủ phương tiện vi phạm:**

2.1. Họ và tên: **Đỗ Văn Thanh** (là chủ xe ô tô BKS 98C-25474):

Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam.

Nơi ở hiện tại: Thôn Hà, xã An Hà, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang.

2.2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính sau: Giao phương tiện hoặc đề cho người làm công điều khiển phương tiện thực hiện hành vi vi phạm quy định tại điểm a khoản 6 Điều 24 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP. Quy định tại điểm a khoản 10 Điều 30 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP, được sửa đổi tại điểm n khoản 17 Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải, giao thông đường bộ, đường sắt, hàng không dân dụng (*sau đây gọi tắt là Nghị định số 123/2021/NĐ-CP*).

2.3. Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Không.

2.4. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền 15.000.000 đồng (*Mười lăm triệu đồng*), áp dụng điểm a khoản 10 Điều 30 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP được sửa đổi tại điểm n khoản 17 Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP.

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không (*do không có phù hiệu xe*).

c) Các biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Quyết định này được:

1. Giao cho ông Hà Văn Sắc, ông Đỗ Văn Thanh là các cá nhân vi phạm có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông Hà Văn Sắc, ông Đỗ Văn Thanh phải nghiêm chỉnh chấp hành quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Hà Văn Sắc, ông Đỗ Văn Thanh, không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Ông Hà Văn Sắc, ông Đỗ Văn Thanh phải nộp tiền phạt trong thời hạn 10 (mười) ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định xử phạt. Thực hiện nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước huyện Lạng Giang hoặc tại các điểm thu thuộc 4 hệ thống Ngân hàng thương mại (NHTM): VIETINBANK Bắc Giang- Phòng Giao dịch Lạng Giang; AGRIBANK chi nhánh Bắc Giang II- CN huyện Lạng Giang; VIETCOMBANK chi nhánh Bắc Giang- Phòng giao dịch Lạng Giang; LP Bank chi nhánh Bắc Giang- Phòng giao dịch Lạng Giang.

b) Ông Hà Văn Sắc, ông Đỗ Văn Thanh có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước huyện Lạng Giang để thu và phối hợp thu tiền phạt.

3. Gửi cho Phòng Tài chính- Kế hoạch huyện Lạng Giang để theo dõi việc nộp tiền xử phạt.

4. Gửi cho Sở Giao thông vận tải tỉnh Lạng Sơn để theo dõi, quản lý việc cấp Giấy phép lái xe.

5. Gửi cho Công an huyện Lạng Giang để tổ chức thực hiện Quyết định này.

Công an huyện Lạng Giang có trách nhiệm bàn giao Quyết định này cho ông Hà Văn Sắc, ông Đỗ Văn Thanh trong thời hạn 02 (hai) ngày làm việc, kể từ ngày ký ban hành và đôn đốc tổ chức thực hiện quyết định này./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Phòng Tư pháp;
- Đội GT- Công an huyện (Lưu HS);
- LĐVP, TH;
- Lưu: VT, HS.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Thân Hải Nam**

Quyết định này đã bàn giao trực tiếp cho ông (bà).....,  
vào hồi ... giờ, ... phút, ngày .../ 3/2024.

**NGƯỜI NHẬN QUYẾT ĐỊNH**

*(Ký, ghi rõ họ và tên)*